

Số: 267/QĐ-UBND

Khôi Kỳ, ngày 18 tháng 04 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH**

Về việc: Công khai thực hiện dự toán Ngân sách xã Khôi Kỳ Quý I năm 2021

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ KHÔI KỲ**

*Căn cứ Luật tổ chức Chính quyền địa phương;*

*Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Nghị định số 163/2016/ND-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;*

*Thực hiện Thông tư số: 343/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách nhà nước đối với các cấp Ngân sách;*

*Thực hiện Quyết định số: 8118/QĐ-UBND ngày 23/12/2021 của UBND huyện Đại Từ. V/v giao kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2022 huyện Đại Từ;*

*Thực hiện Nghị quyết số: 18/NQ-HĐND ngày 28/12/2021 của HĐND xã Khôi Kỳ khóa XX, nhiệm kỳ 2021-2026 thông qua tại kỳ họp thứ 3 về việc điều chỉnh dự toán thu - chi ngân sách xã năm 2021, Phân bổ dự toán năm 2022 xã Khôi Kỳ;*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Công bố công khai số liệu thực hiện dự toán ngân sách xã Khôi Kỳ Quý I năm 2022. (Theo các biểu chi tiết đính kèm).

(Thời gian niêm yết từ ngày 18/04/2021)

**Điều 2.** Công chức Văn phòng-Thống kê, Tài chính-Kế toán, Văn hóa-Thông tin UBND xã; các ông, bà trưởng xóm chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

**Nơi nhận:**

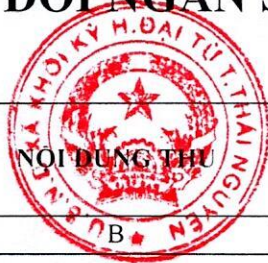
- Phòng TC Huyện Đại Từ;
- Đảng uỷ, HĐND (b/c)
- UBMTTQ, các đoàn thể;
- Trưởng xóm;
- Các đại biểu HĐND;
- Lưu VP.

**CHỦ TỊCH**



Nguyễn Văn Đoàn



**CÂN ĐỐI NGÂN SÁCH XÃ QUÝ I NĂM 2022**

Đơn vị: đồng

STT		DỰ TOÁN NĂM	ƯỚC THỰC HIỆN QUÝ (06 THÁNG, NĂM)	SO SÁNH (%)
A		1	2	3 = 2/1
<b>I</b>	<b>TỔNG SỐ THU</b>	<b>6.059.553.000</b>	<b>1.775.215.643</b>	<b>29,30</b>
1	Các khoản thu xã hưởng 100 %	72.600.000	19.300.000	26,58
2	Các khoản thu phân chia theo tỷ lệ	307.400.000	29.975.243	9,75
3	Thu bổ sung	5.609.476.000	1.502.370.000	26,78
	- Bổ sung cân đối ngân sách	5.609.476.000	1.502.370.000	26,78
	- Bổ sung có mục tiêu			
4	Thu chuyên nguồn	70.077.000	223.570.400	319,04
<b>II</b>	<b>TỔNG SỐ CHI</b>	<b>6.059.553.000</b>	<b>1.388.914.185</b>	<b>22,92</b>
1	Chi đầu tư phát triển			
2	Chi thường xuyên	5.892.518.000	1.388.914.185	23,57
3	Dự phòng	167.035.000		

Ghi chú: (1) Bao gồm 4 khoản thuế, lệ phí Luật NSNN quy định cho ngân sách xã hưởng và những khoản thu ngân sách địa phương được hưởng dùng để phân chia theo tỷ lệ phần trăm (%) cho xã.






**ƯỚC THỰC HIỆN THU NGÂN SÁCH XÃ QUÝ I NĂM 2022**

Đơn vị: đồng

STT		DỰ TOÁN NĂM		ƯỚC THỰC HIỆN QUÝ (06 THÁNG, NĂM)		SO SÁNH (%)	
		THU NSNN	THU NSX	THU NSNN	THU NSX	THU NSNN	THU NSX
A							
	Tổng số thu	1	2	3	4	5 = 3/1	6 = 4/2
I	Các khoản thu 100%	6.059.553.000	6.059.553.000	1.965.554.735	1.775.215.643	32,44	29,30
1	Phí, lệ phí	72.600.000	72.600.000	24.292.000	19.300.000	33,46	26,58
2	Thu từ quỹ đất công ích và thu hoa lợi công sản khác	52.600.000	52.600.000	15.300.000	15.300.000	29,09	29,09
3	Thu từ hoạt động kinh tế và sự nghiệp						
4	Thu phạt, tịch thu khác theo quy định	20.000.000	20.000.000	8.992.000	4.000.000	44,96	20,00
5	Thu từ tài sản được xác lập quyền sở hữu của nhà nước theo quy định						
6	Đóng góp của nhân dân theo quy định						
7	Đóng góp tự nguyện của các tổ chức, cá nhân						
8	Thu khác						
II	Các khoản thu phân chia theo tỷ lệ phần trăm (%)	307.400.000	307.400.000	215.322.335	29.975.243	70,05	9,75
1	Các khoản thu phân chia	58.400.000	58.400.000	29.975.243	29.975.243	51,33	51,33
1.1	Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp						
1.2	Thuế sử dụng đất nông nghiệp thu từ hộ gia đình						
1.3	Lệ phí môn bài thu từ cá nhân, hộ kinh doanh	8.400.000	8.400.000	7.600.000	7.600.000	90,48	90,48
1.4	Lệ phí trước bạ nhà, đất	50.000.000	50.000.000	22.375.243	22.375.243	44,75	44,75
2	Các khoản thu phân chia khác do cấp tỉnh quy định	249.000.000	249.000.000	185.347.092		74,44	
2.1	Thu tiền sử dụng đất			107.016.000			
2.2	Thu tiền thuế mặt đất, mặt nước						
2.3	Thuế tài nguyên						
2.4	Thuế giá trị gia tăng	33.000.000	33.000.000				
2.5	Thuế thu nhập doanh nghiệp						
2.6	Thuế thu nhập cá nhân	216.000.000	216.000.000	78.331.092		36,26	
2.7	Thuế tiêu thụ đặc biệt						
III	Thu viện trợ không hoàn lại trực tiếp cho xã (nếu có)						
IV	Thu chuyển nguồn	70.077.000	70.077.000	223.570.400	223.570.400	319,04	319,04
V	Thu kết dư ngân sách năm trước						

STT	NỘI DUNG	DỰ TOÁN NĂM		ƯỚC THỰC HIỆN QUÝ (06 THÁNG, NĂM)		SO SÁNH (%)	
		THU NSNN	THU NSX	THU NSNN	THU NSX	THU NSNN	THU NSX
A	B	1	2	3	4	5 = 3/1	6 = 4/2
VI	Thu bổ sung ngân sách cấp trên	5.609.476.000	5.609.476.000	1.502.370.000	1.502.370.000	26,78	26,78
1	Thu bổ sung cấp dưới	5.609.476.000	5.609.476.000	1.502.370.000	1.502.370.000	26,78	26,78
2	Thu bổ sung có mục tiêu						









**CÔNG KHAI THUYẾT MINH  
Thực hiện dự toán ngân sách xã Khôi Kỳ Quý I năm 2022**

*Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước năm 2015;*

*Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;*

*Thực hiện Thông tư số: 343/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách nhà nước đối với các cấp Ngân sách;*

*Thực hiện Quyết định số: 8118/QĐ-UBND ngày 23/12/2021 của UBND huyện Đại Từ. V/v giao kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2022 huyện Đại Từ;*

*Thực hiện Nghị quyết số: 18/NQ-HĐND ngày 28/12/2021 của HĐND xã Khôi Kỳ khóa XX, nhiệm kỳ 2021-2026 thông qua tại kỳ họp thứ 3 về việc điều chỉnh dự toán thu - chi ngân sách xã năm 2021, Phân bổ dự toán năm 2022 xã Khôi Kỳ;*

UBND xã Khôi Kỳ thuyết minh thực hiện dự toán ngân sách xã Khôi Kỳ Quý I năm 2022 như sau:

**1. Thu ngân sách:**

Tổng thu ngân sách Quý I năm 2022: **1.775.215.643 đồng** đạt 29,30 % dự toán huyện giao. Trong đó:

- Thu cân đối: **49.275.243 đồng** đạt 13,00% kế hoạch huyện giao (do thực hiện NQ số 16/2021/NQ-HĐND Nghị quyết ban hành quy định về phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi và tỷ lệ phần trăm (%) phân chia các khoản thu giữa các cấp ngân sách tỉnh Thái Nguyên thời kỳ ổn định ngân sách 2022-202 nên thuế TNCN từ chuyển nhượng BĐS, sản xuất KD ngân sách xã không được hưởng)
- Thu bổ sung từ ngân sách cấp trên: **1.502.370.000 đồng** đạt 26,78% KH huyện giao
- Thu chuyên nguồn: **223.570.400 đồng**

**2. Chi ngân sách:**

Tổng chi ngân sách Quý I năm 2022: **1.388.914.185 đồng** đạt 22,92% dự toán. Trong đó: Chi thường xuyên: **1.388.914.185 đồng** đạt 23,57 % dự toán

**3. Đánh giá về tình hình thực hiện dự toán thu chi quý I năm 2022**

**a. Về thu ngân sách**

Công tác thu ngân sách trên địa bàn đảm bảo tiến độ so với dự toán giao. Các chỉ tiêu có số thu đạt và vượt dự toán như: Phí, lệ phí đạt 29,09% Lệ phí môn bài đạt 90,48% KH, lệ phí trước bạ nhà đất đạt 44,75% kế hoạch;





## **b. Về chi ngân sách**

- Công tác chi ngân sách Quý I năm 2022 đã đáp ứng thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo an ninh quốc phòng và thực hiện chính sách an sinh xã hội. Bám sát dự toán được giao, đáp ứng được các nhiệm vụ và kế hoạch đề ra, ưu tiên chi trả lương, phụ cấp và các khoản đóng góp theo lương kịp thời.

Trên đây là công khai thuyết minh thực hiện dự toán ngân sách xã Khôi Kỳ Quý I năm 2022.

### **Nơi nhận:**

- Phòng TC Huyện Đại Từ;
- ĐU, HĐND;
- UB MTTQ, các đoàn thể;
- Các đại biểu HĐND;
- Trưởng xóm;
- Lưu VP.

**CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Văn Đoàn**

